

Bản tin chứng khoán

Trong số này

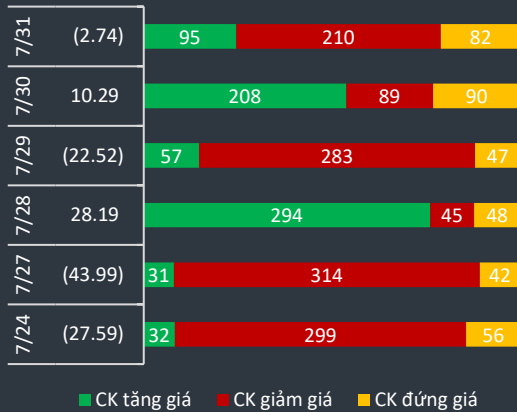
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VNM	27.5
VHM	23.2
PHR	15.7
NVL	15.0
BVH	3.9
DHT	3.4
STB	3.1
PLX	2.9
HDB	2.9
ITA	2.3
BMP	2.3
HSG	(7.9)
VJC	(8.3)
HPG	(10.5)
VCB	(17.1)
VRE	(21.4)
SAB	(21.7)
VIC	(21.9)
MSN	(24.6)
KDH	(49.7)

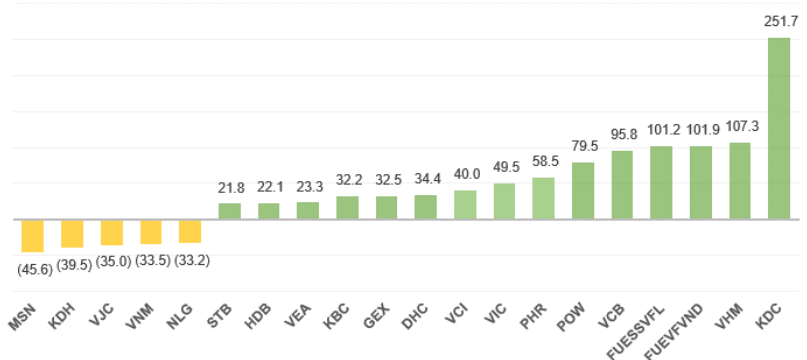
Vnindex kết thúc phiên cuối tuần với mức giảm nhẹ nhàng 2.7 điểm so với những phiên co giạt trên 20 điểm trước đó. Bảng điểm vẫn thể hiện sự bi quan với số mã giảm nhiều gấp đôi mã tăng cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn bi quan về thị trường trong ngắn hạn.

Những bluechip VIC, NVL, VHM, MSN đóng vai trò quan trọng giữ chỉ số index. Thanh khoản chung của thị trường dù có khá hơn những phiên trước nhưng vẫn khá thấp với giá trị giao dịch chỉ 3,656 tỷ cả 3 sàn.

Khối ngoại bán ròng gần 120 tỷ trong ngày trong đó có giao dịch thỏa thuận bán ròng 1.7 triệu KDH tương ứng gần 50 tỷ đồng. Những cổ phiếu bán ròng nhiều nhất MSN(-24.6 tỷ), VIC(-21.9 tỷ), SAB(-21.7 tỷ). Đây là phiên bán ròng duy nhất trong tuần. Tính chung cả tuần khối ngoại vẫn mua ròng khoảng 1000 tỷ đồng trong đó riêng KDC mua hơn 251 tỷ bên cạnh VHM, hai chứng chỉ quỹ và VCB, POW, PHR.

Xu hướng giao dịch của khối ngoại trong năm nay không còn là kim chỉ nam cho thị trường thậm chí là đi ngược với xu hướng. Như giai đoạn tháng 4,5 khối ngoại bán ròng rất mạnh nhưng thị trường lại hồi khá tốt và dòng tiền trong nước gần như cân đủ với lượng bán ra của khối ngoại. Trong khi thời điểm 2 tuần gần đây khối ngoại mua ròng nhưng thị trường lại lao dốc khá mạnh.

Mua bán ròng của khối ngoại trong tuần

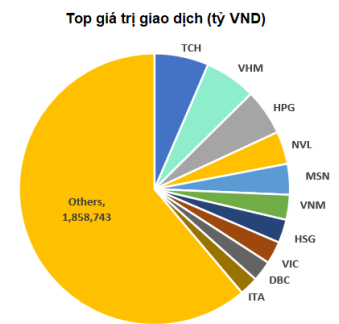


Vnindex 798.39

▼ -2.74 (-0.34%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
VIC	87.5	2,400	2.82
NVL	65.1	1,000	1.56
VHM	77.7	1,100	1.44
MSN	50.5	700	1.41
BCM	26.1	100	0.38
MWG	74.5	200	0.27
GAS	65.5	-	-
BSR	5.9	-	-
PLX	42.2	-	-
ACV	51.7	-	-
MCH	73.7	(200)	(0.27)
ACB	22.5	(100)	(0.44)
VPB	20.2	(100)	(0.49)
BVH	40.4	(200)	(0.49)
HDB	24.0	(150)	(0.62)
MBB	15.8	(100)	(0.63)
CTG	21.2	(150)	(0.70)
SHB	11.8	(100)	(0.84)
GVR	10.0	(100)	(0.99)
SAB	168.0	(2,100)	(1.23)
VCB	76.4	(1,000)	(1.29)
HVN	21.7	(300)	(1.36)
FPT	44.5	(650)	(1.44)
BID	36.7	(550)	(1.48)
VJC	94.5	(1,500)	(1.56)
VEA	41.5	(700)	(1.66)
POW	9.2	(160)	(1.72)
HPG	21.7	(400)	(1.81)
VNM	107.0	(2,000)	(1.83)
VGI	24.7	(500)	(1.98)
TCB	18.2	(450)	(2.42)
EIB	16.6	(550)	(3.22)
VRE	25.1	(850)	(3.28)



Trong 2 ngày nghỉ cuối tuần số ca nhiễm tại VN là 620 ca và có 6 ca tử vong. Hầu hết ca nhiễm tập trung tại Đà Nẵng và Quảng Nam nhưng mức độ lan tỏa đã đến một số thành phố lớn Hà Nội, TP HCM. Mặc dù vậy người dân đón nhận thông tin với trạng thái bình tĩnh và không còn quá e sợ như cách đây 3 tháng. Một số quốc gia như Italy, Đức, Hàn Quốc đã kiểm soát dịch bệnh rất tốt và người dân đi đến một giai đoạn mới là chung sống với dịch bệnh và điều quan trọng là nâng cao ý thức để hạn chế tối đa sự lây lan chờ đến khi có vaccin.

Chỉ số Vnindex đã đi vào giai đoạn suy giảm với các mức đáy mới sâu hơn. Vùng 800 có thể bị phá vỡ trở lại bất cứ lúc nào nếu có 1 tin xấu đưa ra trong thời gian tới. Nhiều doanh nghiệp đã công bố kết quả quý 2 và không còn nhiều yếu tố bất ngờ. Những cổ phiếu ngân hàng, bất động sản KCN, bán lẻ nằm trong nhóm những doanh nghiệp khả quan nhất để nắm giữ cổ phiếu giai đoạn hiện tại. Chúng tôi vẫn quan tâm nhất nhóm cổ phiếu VCB, BID, PHR, D2D, MWG, MSN, KDC, FPT, TLG có thể nắm giữ dài hạn và một số cổ phiếu trong nhóm này đang đi vào vùng mua.

Tin Doanh nghiệp:

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex – Mã: PLX) đã công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý II/2020. Quý II, Petrolimex đạt 26.709 tỉ đồng doanh thu thuần, giảm 46% so với cùng kỳ năm 2019.

Giá vốn tăng mạnh hơn doanh thu nên hết quý II biên lợi nhuận gộp của Tập đoàn được cải thiện từ 7,4% quý II/2019 lên 10,3% kì này. Trong cơ cấu chi phí thì chi phí bán hàng chiếm tỉ trọng lớn nhất, chủ yếu nằm ở chi phí chi phí nhân viên và dịch vụ mua ngoài.

Lũy kế 6 tháng đầu năm, Petrolimex đạt 65.187 tỉ đồng doanh thu thuần, giảm 29% và lỗ sau thuế 1.080 tỉ đồng do quý I, Tập đoàn lỗ nặng tới 1.813 tỉ đồng.

Nguyên nhân quý I Petrolimex lỗ là do tác động kép từ giá dầu và dịch COVID-19. Cụ thể, giá dầu giảm từ trên 61 USD/thùng đầu năm xuống còn 20,48 USD/thùng cuối quý I đã ảnh hưởng đến giá vốn và phát sinh tăng trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo qui định là 1.500 tỉ đồng.

Ngoài ra, sản lượng xăng dầu bán ra giảm 10% do ảnh hưởng của dịch bên và lợi nhuận một số đơn vị thành viên giảm so với cùng kì.

Năm 2020, Tập đoàn đặt mục tiêu 122.000 tỉ đồng doanh thu hợp nhất, 1.570 tỉ đồng lãi trước thuế. Sau nửa năm, Tập đoàn đã thực hiện được 53% mục tiêu doanh thu và còn cách xa mục tiêu có lãi do lỗ trước thuế tới 911 tỉ đồng.

Trong ngành dầu khí, Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL - Mã: OIL) lỗ bán niên 355 tỉ đồng bên cạnh CTCP Lọc hoá dầu Bình Sơn (Mã: BSR) cũng ghi nhận 6 tháng lỗ tổng cộng 4.255 tỉ đồng do tác động kép từ giá dầu và đại dịch COVID-19. (VNBiz)

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

TYA	3.36
TCH	3.41
IDI	3.55
TDH	3.86
SFI	4.21
PAC	4.58
VPH	4.65
QBS	6.77
TTF	6.77
JVC	6.85
HCD	6.85
HHS	6.91
ELC	6.96
HDG	6.98
LMH	20.00

Top tăng giá HNX

NDX	5.22
HUT	5.26
SIC	7.06
CET	7.14
SDA	7.50
KSQ	7.69
MPT	7.69
HVA	7.69
PVE	8.33
SHN	9.59
SCI	9.89
DNM	9.92
PVX	11.11
NHP	20.00

BCM - Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP – Quý 2/2020 doanh nghiệp ghi nhận doanh thu là 1.254,3 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 248,3 tỷ đồng, lần lượt giảm 38,5% và 65% so với cùng kỳ năm 2019.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu là 2.483,7 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 580,6 tỷ đồng, lần lượt giảm 26,6% và 52,5% so với 6 tháng đầu năm 2019.

VGI - Tổng CTCP Đầu tư Quốc tế Viettel – Viettel Global – Đã công bố kết quả kinh doanh hợp nhất quý 2 với doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh tăng trưởng 6% lên 4.309 tỷ đồng. Tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu tiếp tục cải thiện, đạt 38,5%. Dù hoạt động kinh doanh cốt lõi tăng trưởng tốt nhưng do biến động tỷ giá không thuận lợi nên lợi nhuận trước thuế quý 2 chỉ đạt 15 tỷ đồng.

Lũy kế 6 tháng đầu năm, Viettel Global ghi nhận 8.613 tỷ đồng doanh thu, tăng xấp xỉ 10% so với mức 7.854 tỷ đồng của cùng kỳ 2019. Lãi gộp tăng gần 19% lên 3.292 tỷ đồng.

VNM - CTCP Sữa Việt Nam – Vinamilk - Thông báo, ngày 30/9/2020 sẽ chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ 15/10/2020. Bên cạnh đó, 30/9 tới cũng là ngày đăng ký cuối cùng phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông theo tỷ lệ 5:1 (cổ đông sở hữu 05 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới).

FTS - CTCP Chứng khoán FPT - Thông qua đơn từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT của ông Nguyễn Điệp Tùng kể từ ngày 1/8/2020, đồng thời, bầu ông Nguyễn Văn Dũng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT cùng ngày.

KBC - Tổng CTCP Phát triển Đô thị Kinh Bắc – Đã thông qua việc vay vốn tín chấp tối đa 300 tỷ đồng tại CTCP Khu công nghiệp Sài Gòn – Hải Phòng. Thời hạn vay 03 năm, lãi suất thỏa thuận.

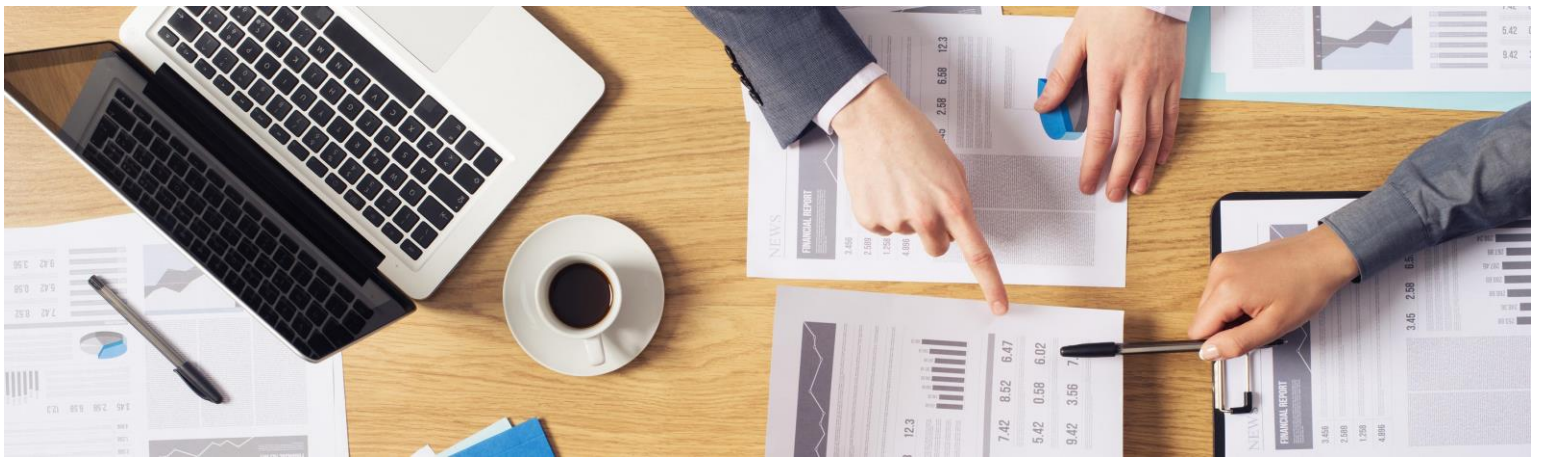
HVH - Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC - Ngày 06/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức 2019 của 07/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 10 cổ phiếu mới), tương ứng HVH sẽ phát hành thêm 1,95 triệu cổ phiếu mới.

VGC - Tổng CTCP Viglacera - Thông báo kết quả kinh doanh quý II/2020 với doanh thu thuần đạt 2.465,7 tỷ đồng, giảm 4% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế gần 173 tỷ đồng, giảm 24%. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, VGC đạt 4.839,5 tỷ đồng doanh thu thuần, xấp xỉ so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ giảm 11,5% xuống còn 313,7 tỷ đồng.



Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

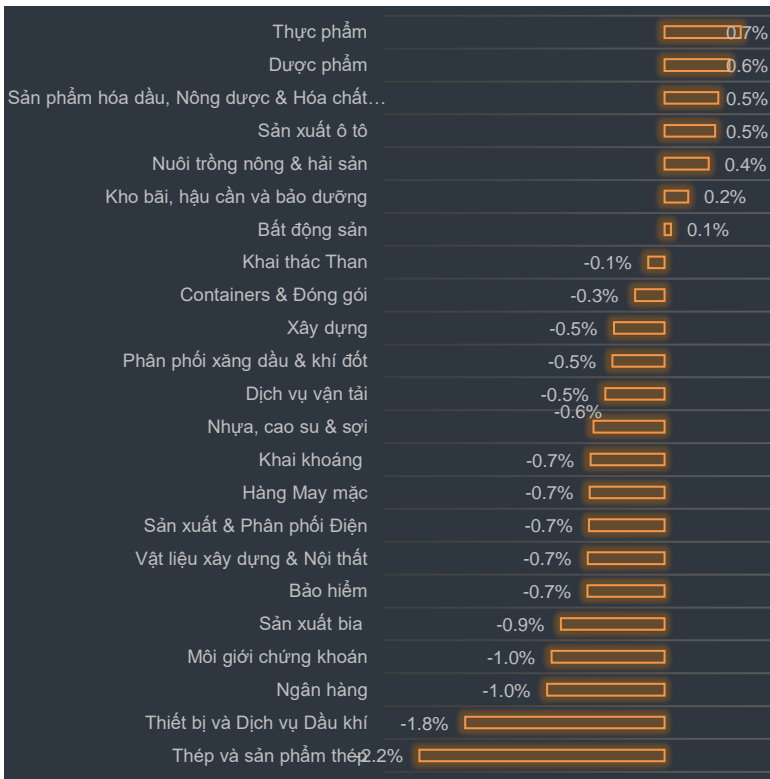
Ticker	Close	% 1D	% tuần trước	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
CTI	11.1	(5.13)	(18.40)	0.00	(53.70)	716,249	16.2	4.5
ROS	2.1	(5.00)	(13.60)	0.00	(92.50)	19,587,438	19.8	15.6
GEG	16.5	(3.24)	(13.40)	0.00	(41.80)	457,731	22.6	7.9
HVN	21.7	(1.36)	(10.90)	21.90	(44.80)	826,751	23.7	18.0
VJC	94.5	(1.56)	(9.00)	0.00	(36.20)	378,289	24.6	7.3
SCR	4.6	(2.54)	(14.80)	28.10	(30.70)	3,011,063	25.3	2.2
DXG	8.8	(1.13)	(7.00)	13.30	(49.70)	4,147,795	26.7	27.7
VNG	14	(0.36)	(10.30)	16.70	(37.80)	209,429	26.7	16.8
AST	41.5	(1.07)	(8.60)	3.60	(52.70)	87,967	27.1	26.2
DGC	34.8	0.58	(13.90)	79.40	(16.30)	312,732	27.2	7.9
ACV	51.7	0.00	(8.00)	22.50	(36.80)	290,153	27.4	34.0
HNG	12	(0.42)	(4.40)	2.60	(34.00)	683,700	27.7	50.4
GVR	10	(0.99)	(9.10)	20.50	(39.40)	1,581,455	28.5	17.7
BVH	40.4	(0.49)	(7.30)	25.10	(48.00)	719,334	29.2	20.0
NKG	6.2	(1.75)	(5.50)	40.70	(37.50)	1,749,341	29.6	48.5
PNJ	51.6	0.19	(7.90)	12.40	(42.70)	575,660	29.7	22.9
HAG	3.8	1.88	(5.70)	49.00	(34.50)	6,779,257	29.8	32.4
VCB	76.4	(1.29)	(5.70)	33.60	(19.20)	843,781	30.3	29.9
HBC	8.3	(4.71)	(13.40)	37.90	(43.30)	6,214,541	31.1	11.7
DRC	15.1	(0.98)	(6.20)	9.60	(39.30)	508,668	31.3	26.0
ANV	14.9	(1.65)	(6.90)	26.00	(41.70)	223,043	31.8	21.9
OIL	6.9	(2.82)	(5.50)	15.00	(42.50)	924,908	31.9	39.0
FLC	2.7	(2.53)	(8.20)	8.90	(47.10)	13,954,823	32.2	18.2



Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
NVL	65.1	1,081,475	72.8	67.1	27.6%	0.0%	51	65.1	3,668	17.7
HPG	21.7	12,695,439	44.8	40.5	63.2%	-7.3%	13.3	23.4	3,031	7.2
MCH	73.7	34,211	62.8	67.1	36.5%	-10.3%	54	82.2	5,730	12.9
FPT	44.5	1,530,555	39.9	33.8	29.0%	-14.6%	34.5	52.1	4,870	9.1
ACB	22.5	3,474,153	42	55.7	26.4%	-15.4%	17.8	26.6	4,164	5.4
VNM	107	1,093,157	41.1	43.5	29.5%	-18.7%	82.6	131.6	6,061	17.7
VCB	76.4	843,781	30.3	29.9	33.6%	-19.2%	57.2	94.5	4,849	15.8
HDB	23.95	1,045,287	37.2	37.6	38.4%	-20.2%	17.3	30	3,781	6.3
VEA	41.5	188,501	42.7	54.7	48.2%	-20.3%	28	52.1	5,480	7.6
VHM	77.7	2,079,214	51.1	69.5	41.8%	-21.9%	54.8	99.5	7,663	10.1
CTG	21.2	4,660,842	38.7	33.7	23.3%	-23.7%	17.2	27.8	2,510	8.4
BCM	26.1	25,729	44.7	84.4	62.1%	-25.2%	16.1	34.9	2,430	10.7
TCB	18.15	1,670,386	36.1	33.6	21.8%	-27.7%	14.9	25.1	2,987	6.1
PLX	42.2	993,854	36.7	21	23.0%	-29.0%	34.3	59.4	997	42.3
VPB	20.2	3,540,931	38.7	33.1	18.8%	-29.9%	17	28.8	3,747	5.4
VRE	25.1	2,419,757	41.2	10.4	41.8%	-30.1%	17.7	35.9	1,179	21.3
VIC	87.5	439,275	43.7	53.8	22.4%	-30.6%	71.5	126.1	2,074	42.2
MBB	15.75	4,767,840	37.7	28.8	15.8%	-33.0%	13.6	23.5	3,432	4.6
POW	9.15	4,055,767	37.5	62	28.9%	-33.7%	7.1	13.8	899	10.2
BID	36.65	1,046,002	37.6	38.3	19.0%	-34.0%	30.8	55.5	2,181	16.8
SHB	11.8	3,484,840	40.9	75.8	140.8%	-34.4%	4.9	18	2,014	5.9
VGI	24.7	518,650	36.1	25	30.0%	-34.5%	19	37.7	440	56.1
VJC	94.5	378,289	24.6	7.3	0.0%	-36.2%	94.5	148.2	7,860	12.0
GAS	65.5	578,039	42.2	22.6	27.4%	-36.7%	51.4	103.4	5,869	11.2
ACV	51.7	290,153	27.4	34	22.5%	-36.7%	42.2	81.7	3,760	13.8
MSN	50.5	1,416,499	33.1	29.1	3.1%	-37.6%	49	80.9	3,952	12.8
SAB	168	124,600	39.1	11.7	45.5%	-38.1%	115.5	271.3	7,068	23.8
GVR	10	1,581,455	28.5	17.7	20.5%	-39.4%	8.3	16.5	826	12.1
MWG	74.5	928,376	34	35	26.5%	-41.8%	58.9	128	8,820	8.4
BSR	5.9	4,202,862	35.6	27.7	22.9%	-42.2%	4.8	10.2	940	6.3
HVN	21.7	826,751	23.7	18	21.9%	-44.8%	17.8	39.3	(1,030)	(21.1)
BVH	40.4	719,334	29.2	20	25.1%	-47.9%	32.3	77.6	1,141	35.4

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: HDG, LEC, VPH

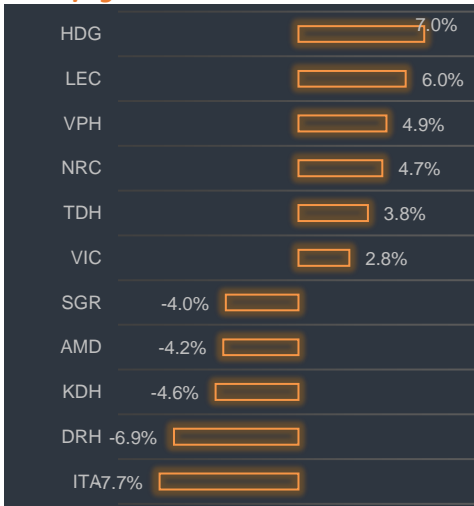
Xây dựng: SCI, SHN, SIC

Dầu khí: CNG, TDG, GAS

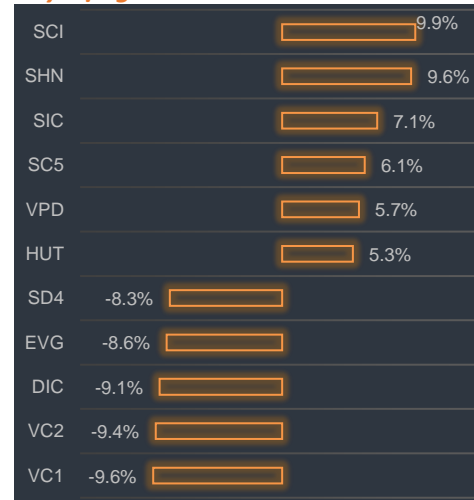
Chứng khoán: IVS, APG, PSI

Ngân hàng: TPB, HDB, ACB

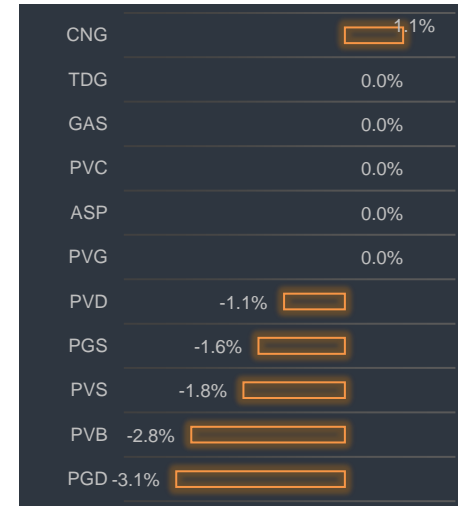
Bất động sản



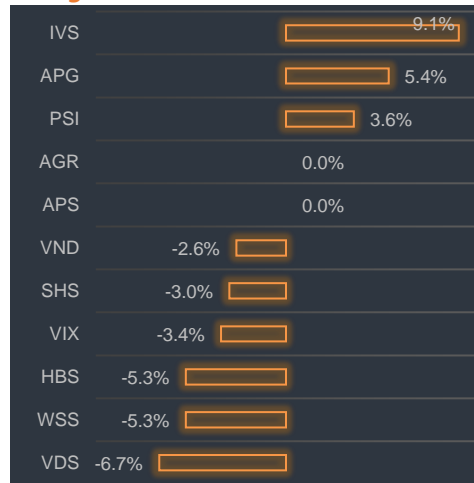
Xây dựng



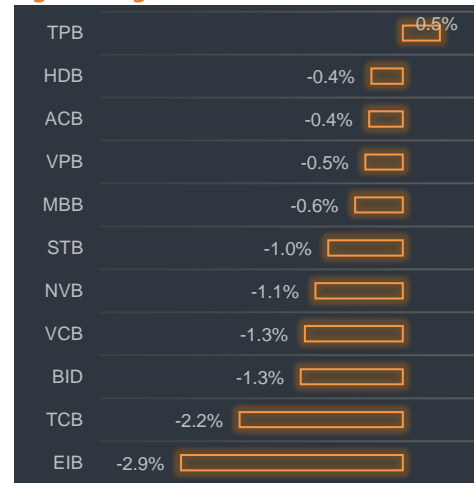
Dầu khí



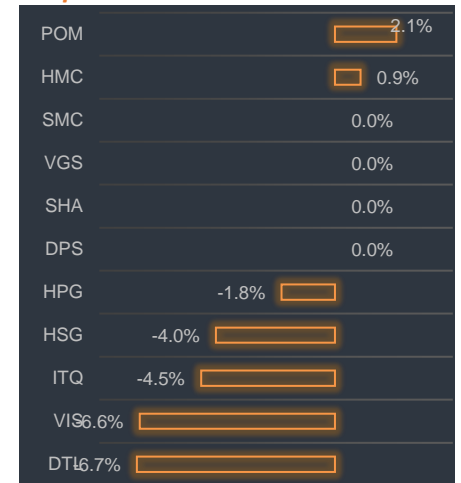
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931